

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PǺH
TỈNH GIA LAI**

Bản án số : 04/2019/HS-ST
Ngày : 14/3/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PǺH - GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Bảo.

+ ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1/ Ông Trịnh Văn Nguyên – Cán bộ hưu trí huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai

2/ Ông Võ Nguyên Giác – Trưởng Phòng Kế hoạch, Trung tâm Y Tế huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai.

+ ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Sáng – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai.

+ ***Đại diện VKSND huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:***
Ông Lương Minh Phúc – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại Hội trường UBND thị trấn Ia Ly, huyện Chư PǺh, Tòa án nhân dân huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 04/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 01/3/2019 đối với bị cáo:

- **Vũ Thanh V**; tên gọi khác: Bì; Sinh năm: 1984, tại Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn Ry Ninh, thị trấn Ia Ly, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Vũ Thanh H, sinh năm: 1956 và bà Hồ Thị P; sinh năm: 1955 (còn sống); Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ Bùi Thị Bảo Y, sinh năm: 1989 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Nhân thân: Ngày 16/01/2007, bị Toà án nhân dân huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 15 tháng tính từ ngày tuyên án về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2007/HSST ngày 16/01/2007. Ngày 05/4/2011, bị Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 03 tháng tù về tội: “*Đánh bạc*” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 37/2011/HSPT ngày 05/4/2011. Ngày 14/6/2011 chấp hành xong hình phạt tù (đã xoá án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 06/11/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bùi Xuân C, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.(có mặt)

2/ Bà Hồ Thị P, sinh năm 1955. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ry Ninh, thị trấn Ia Ly, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 05/11/2018, Vũ Thanh V gọi điện thoại cho đối tượng tên T (là người mà Vân quen biết trước đó, không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy để sử dụng với giá 1.000.000 đồng, T đồng ý và hẹn gặp ở đường Trần Phú thuộc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Sau đó, V đi đến nhà bà Hồ Thị H mượn xe mô tô rồi điều khiển xe đi lên khu vực thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để gặp T. Khi đến địa điểm hẹn, V gọi điện thoại cho T. Một lúc sau, T đến và đưa cho V một túi ni lông bên trong có 04 gói giấy chứa ma túy, loại heroine. V trả cho T số tiền 1.000.000 đồng rồi cầm túi ni lông nói trên và điều khiển xe đi về. Trên đường về, khi đi ngang qua khu vực đoạn đường vắng thuộc xã Hoà Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, V lấy 01 gói ma túy đã mua trước đó ra sử dụng, còn lại 03 gói ma túy, V cất trong túi quần rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 23h00' cùng ngày, V tiếp tục lấy 01 gói ma túy ra sử dụng rồi đi ngủ.

Khoảng 12h30' ngày 06/11/2018, biết Vũ Thanh V là đối tượng nghiện ma túy và có ma túy nên Bùi Xuân C đón xe từ nhà của mình tại thôn 1, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đi đến nhà của Vũ Thanh V để hỏi mua ma túy. Đến khoảng 13h00' ngày 06/11/2018, khi đến nhà của V, C đi vào phòng ngủ gặp V. Tại đây, C nói V còn ma túy không bán cho C một gói ma túy. V nói còn và lấy một gói ma túy từ trong túi quần ra đưa cho C. C trả cho V số tiền 300.000 đồng. Cùng lúc này, lực lượng Công an huyện Chư Păh phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên người của Bùi Xuân C 01 gói giấy màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ trên người Vũ Thanh V 01 gói giấy màu trắng đỏ nhạt bên trong có chứa chất bột màu trắng và số tiền 1.470.000 đồng.

Theo kết luận giám định số 618 ngày 10/11/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

“1. Chất màu trắng dạng bột trong gói giấy, trong bì thư niêm phong ghi “M1” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0174 gam.

2. *Chất màu trắng dạng bột trong gói giấy, trong bì niêm phong ghi “M2” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0153 gam”.*

Tại bản cáo trạng số 03/CT - VKS ngày 01 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo về “ *Tội mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX:

***Về trách nhiệm hình sự:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vũ Thanh V phạm “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù;

-**Xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 02 bì công văn niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Mặt trước ghi “M1”, “M2” tại mép dán mặt sau có các dấu tròn ghi nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*” và các chữ ký ghi họ tên Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà và Trần Văn Lâm.

-Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) là tiền do phạm tội mà có của Vũ Thanh V.

Trả lại cho bị cáo Vũ Thanh V số tiền 1.170.000 đồng là tiền riêng cá nhân của Vũ Thanh V không liên quan đến việc phạm tội.

-Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa giống như lời khai trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Khoảng 13 giờ ngày 06/11/2018, tại nhà ở của mình, thôn Ry Ninh, thị trấn Ia Ly, huyện Chư Păh, bị cáo Vũ Thanh V đã bán cho Bùi Xuân C 01 gói ma túy loại heroine với số tiền 300.000 đồng bị Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Păh đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói ma túy (01 gói bán cho C và 01 gói trên người V).

[2] **Về lời khai của bị cáo tại phiên tòa:** Bị cáo khai giống với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

[3] **Về các chứng cứ:**

Theo kết luận giám định số 618 ngày 10/11/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: “1. *Chất màu trắng dạng bột trong gói giấy, trong bì thư niêm phong ghi M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0174 gam.* 2. *Chất màu trắng dạng bột trong gói giấy, trong bì thư niêm phong ghi M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0153 gam*”.

[4] **Từ những cơ sở, chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận:**

Hành vi bán chất ma túy của bị cáo V đã phạm vào “**Tội mua bán trái phép chất ma túy**”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh truy tố bị cáo V về tội danh và điều khoản theo quy định của Bộ luật hình sự như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất của vụ án: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, sử dụng dưới mọi hình thức. Bản thân bị cáo biết việc mua bán ma túy phải chịu hình phạt rất nặng, là người có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn chân chính, chỉ vì hám lợi nên thực hiện hành vi mua bán trái phép nhằm kiếm lời. Xét về nhân thân thấy rằng bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và tội đánh bạc, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đây là bài học, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà còn tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời tạo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] **Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:**

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 16/01/2007, bị cáo V bị Toà án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2007/HSST ngày 16/01/2007. Ngày 19/01/2011, bị Toà án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 tháng tù về tội: “*Đánh bạc*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2011/HSST ngày 19/01/2011. Ngày 14/6/2011 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án nêu trên (đã xoá án tích).

[7] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với “*Chất ma túy, loại Heroine trong 02 bì công văn nguyên niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai*”, là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng mà V đã thu được từ việc bán ma túy. Xét đây là tiền do hành vi mua bán trái phép mà có được nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Còn lại số tiền 1.170.000 đồng là của cá nhân của V nên trả lại cho bị cáo V.

[9] Những vấn đề khác: Đối với Bùi Xuân C là người mua ma túy của V sử dụng, Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C là có căn cứ.

Qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc làm ổn định và không có thu nhập gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh V phạm “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh V 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 06/11/2018).

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì công văn nguyên niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Mặt trước ghi “M1”, “M2” tại mép dán mặt sau có các dấu tròn ghi nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*” và các chữ ký ghi họ tên Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà và Trần Văn Lâm.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) của Vũ Thanh V, là tiền do phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo Vũ Thanh V số tiền 1.170.000 đồng

(Theo biên bản giao, nhận giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Păh và Chi cục Thi hành án huyện Chư Păh ngày 28/02/ 2019).

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Vũ Thanh V phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (14/03/2019) lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để xin xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Păh;
- CA huyện Chư Păh;
- THA huyện Chư Păh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Bảo

